

Số: 10/2024/QĐST-KDTM

TP. N, ngày 17 tháng 07 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 07 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2024/TLST-KDTM ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ **Công ty cổ phần M**; địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà V, số 09 D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Công T - chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy T - chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ M; Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Bùi Tiến D, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ M và ông Phạm Tất T, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

+ **Ngân hàng TMCP V**; địa chỉ: số 89, L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Nguyễn Văn L - Chuyên viên xử lý nợ Trung tâm thu hồi nợ KHCN-Khoi KHCN; địa chỉ làm việc: tầng 3, V Hoa Lư, số 925, đường Đại Cồ Việt, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Đinh Hà T sinh năm 1998 và chị Từ Diệu L; sinh năm 1998; địa chỉ: số nhà 09, ngõ 32, đường Nam Thành, phố Phúc Trung, phường Phúc Thành, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc và lãi anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L còn nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2303308784019 ngày 04/04/2023 kèm theo các Khế ước nhận nợ ngày 05/04/2023, ngày 06/04/2023; Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán số LN2304108870868 với V, tạm tính đến ngày 10/7/2024 là: **4.556.264.150 đồng** (Bốn tỷ, năm trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm

sáu mươi tư nghìn, một trăm năm mươi đồng). Gồm nợ gốc là 3.901.723.222 đồng, nợ lãi là 624.084.796 đồng, nợ lãi chậm trả là 30.456.133 đồng. Trong đó:

+ Công ty cổ phần M được hưởng 90% là **4.105.224.122 đồng** (Trong đó nợ Gốc: 3.514.550.000 đồng; Nợ lãi: 563.140.984 đồng; Nợ lãi chậm trả: 27.533.138 đồng)

+ Ngân hàng TMCP V được hưởng 10% là: **451.040.028 đồng** (Trong đó nợ Gốc: 387.173.222 đồng; Nợ lãi: 60.943.812 đồng; Nợ lãi chậm trả: 2.922.994 đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ:

- Do anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L không có khả năng trả nợ nên đồng ý bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M xử lý để thu hồi nợ. Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu thi hành án phát mại tài sản thế chấp là Toàn bộ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: J20, tờ bản đồ quy hoạch; địa chỉ: khu phía nam trường Đại Học H, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số CB956150, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CH25CN-NN QĐ số 703/QĐ-UBND do UBND thành phố N, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 21/03/2015. Ngày 22/08/2022 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố N đã xác nhận chuyển nhượng cho anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L để thu hồi toàn bộ số nợ của ngân hàng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

- Anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L tiếp tục phải trả số tiền lãi theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Anh Đinh Hà T và chị Từ Diệu L phải nộp là 56.278.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng*), làm tròn.

+ Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ phần M không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.000.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000196 ngày 30/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- THADS thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình